VIỆN NGHIÊN CỨU
NUÔI TRỒNG THỦY SẢN I
TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC

Mã phiếu: QTGS211022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI LỒNG VÀ NUÔI RÔ PHI TẬP TRUNG

I. Kết quả phân tích mẫu

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Mẫu nước												Mẫu cá	
					Nhiệt độ (ºC)	pH	DO (mg/L)	N-NH_4 (mg/L)	P-PO_4 (mg/L)	N-NO_2 (mg/L)	H_2S (mg/L)	COD (mg/L)	TVPD (tb/L)	Tảo độc (tb/L)	*Strep* (CFU/ mL)	Coliforms (CFU/ 100 mL	Vi khuẩn	TiLV
Giá trị giới hạn cho phép theo: QCVN 02-22:2015/BNNPTNT[(a)]; QCVN 08-MT:2015/BTNMT[(b)]; QCVN 02-26:2017/BNNPTNT[(c)]					24-36[(c)]	6,5-8,5[(a)]	≥ 4,0[(a)]	<1,0[(a)]	≤0,1[(b)]	≤0,05[(b)]	<0,02[(c)]	<10,0[(b)]				<2.500[(b)]		
22/10	Nam Đồng	Hải Dương	TP Hải Dương	20.96647 106.3504	27,0	8,27	5,5	0,610	0,041	0,098	0,000	2,4	2.550	0	190	15.000		
22/10	Nam Tân		Nam Sách	20.08519 106.3421	27,1	8,40	5,8	0,680	0,032	0,169	0,000	3,2	1.200	0	100	0		
22/10	Sông Cửu An		Thanh Miện	20.77188 106.1921	26,9	7,76	5,7	0,891	0,121	0,076	0,007	4,8	18.400	0	0	**2.700**		
22/10	Đặng Văn Tuyên			20.76933 106.1849	26,5	8,04	5,2	1,214	0,650	0,078	0,003	31,2	111.720	0	0	**7.700**	-	-
22/10	Nguyễn Văn Điều			20.76986 106.1857	26,4	8,26	5,0	1,281	0,657	0,071	0,003	32,8	5.290.320	5.040.000 [(d)]	0	0	-	-

Ghi chú: [(a)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Cơ sở nuôi cá lồng/bè nước ngọt - Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; [(b)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; [(c)] Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Cơ sở nuôi cá rôi phi – Yêu cầu kỹ thuật đảm bảo vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm; (TVPD) Thực vật phù du; (CFU) Số khuẩn lạc; (tb/L) Tế bào/lít; (Strep) *Streptococcus* tổng số; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra; [(d)]: tảo độc *Microcystis* sp.

II. Nhận xét kết quả

Vùng nuôi cá lồng tại xã Nam Tân có mật độ coliform tổng số cao hơn 6,0 lần so với giới hạn cho phép (GHCP) theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Nước vùng nuôi xã Nam Đồng có chất lượng tốt. Các thông số quan trắc có giá trị nằm trong GHCP, phù hợp cho nuôi thuỷ sản.

Điểm quan trắc Sông Cửu An: Nguồn nước có chất lượng tốt, các thông số quan trắc có giá trị nằm trong GHCP, phù hợp cho nuôi thuỷ sản.

Điểm quan trắc Đặng Văn Tuyền và Nguyễn Văn Biểu: Ao nuôi có dấu hiệu ô nhiễm hữu cơ, nồng độ $N\text{-}NH_4$, $P\text{-}PO_4$, $N\text{-}NO_2$ và chỉ số COD cao hơn ngưỡng GHCP theo QCVN 02-22:2015/BNNPTNT và QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Ngoài ra, mật độ coliform tổng số trong nước ao nuôi Đặng Văn Tuyền cao hơn 3,1 lần so với GHCP, mật độ tảo độc *Microcystis* sp. trong nước ao nuôi Nguyễn Văn Biểu là 5.040.000 tế bào/lí. Mẫu cá rô phi ở cả 2 ao nuôi âm tính với vi rút TiLV.

III. Khuyến cáo

Vùng nuôi cá lồng xã Nam Tân - huyện Nam Sách và xã Nam Đồng - TP Hải Dương: Treo túi vôi bột ở góc lồng phía đầu dòng chảy, mỗi lồng treo 1 – 2 túi, mỗi túi chứa 2 – 3 kg vôi bột để khử trùng nước, giảm coliform tổng số và phòng bệnh cho cá. Vệ sinh lồng, lưới và quản lý lượng thức ăn để tránh dư thừa ảnh hưởng đến chất lượng nước.

Điểm quan trắc sông Cửu An: Các cơ sở nuôi có thể sử dụng nguồn nước ở sông Cửu An trong đợt quan trắc này để cấp cho ao nuôi.

Vùng nuôi cá rô phi tại xã Đoàn Kết - huyện Thanh Miện:

+ Thay bớt hoặc bổ sung nước sạch (20-30%).

+ Thường xuyên theo dõi và điều chỉnh lượng thức ăn, tránh dư thừa gây ô nhiễm môi trường.

+ Hạn chế tối đa các nguồn thải, chất bẩn chảy vào ao nuôi.

+ Tăng cường chạy quạt khí đặc biệt thời điểm sáng sớm.

+ Định kỳ sử dụng vôi (liều lượng 2kg/100m^3, tần suất 1-2 lần/tháng) hoặc thuốc sát khuẩn, khử trùng (BKC, chlorine,…) theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thuỷ văn Quốc gia, khu vực Bắc Bộ sẽ có không khí lạnh tăng cường từ ngày 28/10 đến hết ngày 31/10. Khu vực Bắc Bộ trời lạnh với nhiệt độ thấp nhất phổ biến 18-21 °C, vùng núi phía Bắc có nơi dưới 17 °C. Các cơ sở nuôi thực hiện một số biện pháp sau để hạn chế ảnh hưởng của nhiệt độ thấp đến cá nuôi:

+ Kiểm tra và thu hoạch thuỷ sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm, đặc biệt là các loài cá bị ảnh hưởng lớn khi nhiệt độ hạ thấp như cá rô phi, cá nheo mỹ, cá lăng.

+ Đối với lồng bè nuôi: Kiểm tra lại lồng bè, di chuyển lồng đến vùng nước sâu và hạ thập lưới nuôi để hạn chế ảnh hưởng của không khí lạnh.

+ Đối với ao nuôi cá rô phi: Duy trì mực nước trong ao nuôi từ 1,5 – 1,8 m.

+ Tăng cường các biện pháp phòng và trị bệnh như bổ sung Vitamin C vào thức ăn cho cá để tăng cường sức đề kháng.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- *Vụ Nuôi trồng Thủy sản;*
- *Phòng Thuỷ Sản – Sở NN và PTNT Hải Dương;*
- *Lưu VT.*

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC

BỘ NN VÀ PTNT
TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC
VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Bình